

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 16/2025/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 17 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản;

Căn cứ khoản 2 Điều 24 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4969/TTr-SXD ngày 27/12/2024 và ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 4078/BC-STP ngày 12/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 27 tháng 02 năm 2025.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Huyền

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận
(kèm theo Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 17 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định chi tiết khoản 2 Điều 24 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện hoặc liên quan đến việc phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Việc phối hợp phải đảm bảo tính đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, khách quan, thường xuyên và hiệu quả, đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành.

2. Tuân thủ các nguyên tắc xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản tại Điều 4 của Nghị định số 94/2024/NĐ-CP và các quy định có liên quan.

3. Các thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được cung cấp, chia sẻ phải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức; đồng thời phải đảm bảo tính trung thực, đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn quy định.

Điều 4. Nội dung phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng chia sẻ, cung cấp các thông tin, dữ liệu sau:

a) Về chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở, kết quả thực hiện phát triển các loại hình nhà ở theo Biểu mẫu số 3 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng năm.

b) Về các tổ chức kinh doanh dịch vụ sàn giao dịch bất động sản đăng ký hoạt động trên địa bàn theo Biểu mẫu số 16 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

c) Về chứng chỉ môi giới bất động sản được cấp trong kỳ theo Biểu mẫu số 18 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

d) Về cá nhân đã được mua, thuê, thuê mua nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 19 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

đ) Về chương trình hỗ trợ về nhà ở trên địa bàn tỉnh theo chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình hỗ trợ về nhà ở khác theo quy định pháp luật theo Biểu mẫu số 23 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư chia sẻ, cung cấp các thông tin, dữ liệu sau:

a) Về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 12 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

b) Về quyết định đầu tư đối với các loại dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 13 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

c) Về tổ chức kinh doanh dịch vụ bất động sản đăng ký hoạt động trên địa bàn tỉnh (gồm tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới/Tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản) theo Biểu mẫu số 16 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu sau đây:

a) Về đất ở để đấu giá và tình hình đấu giá đất ở của các dự án đầu tư công xây dựng kết cấu hạ tầng khu nhà ở để đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân tự xây dựng nhà ở theo Biểu mẫu số 15 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

b) Về tổ chức, cá nhân người nước ngoài sở hữu nhà ở tại Việt Nam trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 20 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

4. Sở Tư pháp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về số lượng, giá trị giao dịch bất động sản thông qua hoạt động công chứng, chứng thực trên địa bàn theo Biểu mẫu số 14 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về chương trình hỗ trợ về nhà ở theo chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình hỗ trợ về nhà ở khác theo quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 23 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu sau đây:

a) Về đất ở để đấu giá và tình hình đấu giá đất ở của các dự án đầu tư công xây dựng kết cấu hạ tầng khu nhà ở để đấu giá quyền sử dụng đất cho cá nhân tự xây dựng nhà ở theo Biểu mẫu số 15 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

b) Về nhà ở phục vụ tái định cư trên địa bàn theo Biểu mẫu số 21 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

c) Về số lượng, diện tích nhà ở công vụ hiện có và đang sử dụng trên địa bàn theo Biểu mẫu số 22 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

d) Về chương trình hỗ trợ về nhà ở theo chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình hỗ trợ về nhà ở khác theo quy định pháp luật trên địa bàn tỉnh theo Biểu mẫu số 23 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

7. Chủ đầu tư dự án bất động sản cung cấp thông tin, dữ liệu sau:

a) Về bất động sản, dự án bất động sản theo quy định tại: Khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 6 Luật Kinh doanh bất động sản; Điều 4 Nghị định số 96/NĐ-CP và Điều 9 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP, Biểu mẫu số 9 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn cung cấp thông tin, dữ liệu: Trước khi đưa bất động sản, dự án bất động sản vào kinh doanh; đồng thời, các thông tin, dữ liệu chia sẻ, cung cấp đảm bảo được cập nhật thường xuyên, liên tục khi phát sinh giao dịch.

b) Về chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án bất động sản theo Biểu mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

c) Về tình hình giao dịch: Số lượng, giá trị giao dịch bất động sản của dự án trong kỳ báo cáo theo Biểu mẫu số 11 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

8. Sàn giao dịch bất động sản cung cấp thông tin về số lượng, giá trị giao dịch bất động sản thông qua sàn giao dịch bất động sản theo Biểu mẫu số 17 ban hành kèm theo Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu: Theo định kỳ hàng quý.

Điều 5. Thời hạn chốt số liệu và gửi biểu mẫu chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Định kỳ hàng quý: Trước ngày 05 tháng đầu tiên của quý sau quý báo cáo.
2. Định kỳ hàng năm: Trước ngày 10 tháng 01 của năm sau năm báo cáo.
3. Thời hạn chốt số liệu: Đến hết ngày cuối cùng của kỳ báo cáo.

Điều 6. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, các chủ đầu tư dự án và các sàn giao dịch bất động sản

1. Sở Xây dựng

a) Là cơ quan đầu mối, tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước trong việc xây dựng, quản lý, vận hành hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 24 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

b) Tiếp nhận thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức chia sẻ, cung cấp theo quy định tại Điều 4 của Quy chế này để tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

c) Xử lý thông tin, dữ liệu trước khi được tích hợp và lưu trữ vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản để đảm bảo tính chính xác, hợp lý, thống nhất theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

d) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ công bố thông tin tổng hợp về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

2. Sở Tài chính

Thẩm định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hàng năm từ ngân sách tỉnh trên cơ sở dự toán do Sở Xây dựng trình Ủy ban nhân dân tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ điều tra, thu thập thông tin phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu, quản lý, vận hành cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản và đầu tư, duy trì, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

3. Các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và chủ đầu tư, sàn giao dịch bất động sản trên địa bàn tỉnh

a) Có trách nhiệm và quyền hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 25 Nghị định số 94/2024/NĐ-CP.

b) Thực hiện thu thập, chia sẻ, cung cấp các thông tin dữ liệu liên quan đến lĩnh vực nhà ở và thị trường bất động sản được quy định tại Điều 6 của Quy chế này.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, trường hợp có phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Xây dựng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.